

**CATHOLIC DIOCESE OF NJOMBE
INJO BOYS' SECONDARY SCHOOL**

MONTHLY TEST FEBRUARY 2025

DIVISION PERFORMANCE SUMMARY

SEX	I	II	III	IV	0
MALE	0	0	0	28	65
TOTAL	0	0	0	28	65

CNO	STUDENT NAME	AVE	GPA	AGG	DIV	DETAILED SUBJECTS
001	ALEX NALSIS MTWEVE	80.50	1.0000	31	IV	CIV - A, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
002	WILIAM TULAONA HAULE	70.50	2.0000	32	IV	CIV - B, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
003	ELSON SHADRACK KIHOMBA	68.00	2.0000	32	IV	CIV - B, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
004	JOHNSON STEVEN NGOLE	66.00	2.0000	32	IV	CIV - B, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
005	ABRAHAM FRANK MLOWE	64.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
006	CELESTINE NICKOLAUS CHA	63.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
007	YUMWEMA DASTAN MBULIK	57.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
008	RAYMOND WEISY WIKEDZI	56.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
009	PROTAS ELIAS MLONGANIL	55.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
010	MACDONALD GEOFREY KIB	54.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
011	CHRISANTUS EZEKIEL MKU	53.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
012	PILIMIN ALFONCE MGAYA	53.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
013	KELVIN EDWIN MWAUKUKA	52.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
014	VALELIAN LAURENT MLOW	51.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
015	ALEN SELE MHAKILICHA	50.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
016	BRIGHTON EMMANUEL MGI	49.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
017	GIOVAN FADHILI NDENDYA	48.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
018	AMOSI SIFAEI MPOLO	48.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
019	CHRISTOPHER NICKSON ND	48.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
020	HANS ALETAS KATUMBO	47.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
021	LAWRENCE PETER NG'UMBI	47.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
022	PRINCE HAMISI JOHN	47.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,

023	CALVIN ISACK DYEGULA	47.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
024	DISMAS COSMAS NGAILO	47.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
025	GREYSON DARIO NGANGA	47.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
026	HUMPHREY GRIBETH MAYEL	47.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
027	CHRISTOPHER GODLOVE NY	46.00	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
028	IGNAS ZAIRE MWANDISI	44.50	3.0000	33	IV	CIV - C, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
029	NORBETH EZEKIA MAYEMBA	44.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
030	ISAYA LENSON NDENDYA	43.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
031	NATE VENANCE SEGERE	43.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
032	CHRISOSTOM ENOS MDEND	42.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
033	JEROME IBRAHIM NDALE	42.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
034	BRIAN DANAS MGAYA	41.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
035	GOODLUCK WILLIAM NJOH	41.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
036	NOEL OSWARD ROBERT	41.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
037	FANUEL BOSCO MWAMATEP	39.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
038	JOHNSON JOHN NZALIGO	39.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
039	NASHON DAUDI MKAMA	39.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
040	ZAKARIA LAZARO HAULE	39.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
041	DENIS SALUM GUNDA	38.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
042	FADHILI RAJABU MTELEKE	38.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
043	MALAGILA JOSEPH MALON	37.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
044	MATHEW ADRIANO WILSON	37.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
045	NIKSON CASTORY NYAGAW	37.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
046	MICHAEL WILLIAM MHICHE	36.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
047	DARIO VINCENT MWALONG	36.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
048	BRIAN FRED NJULE	35.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
049	VALENTINO FARAJA KALUW	35.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
050	LAWRENCE FRANCIS MWAN	34.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,

051	SAMWEL BOSCO HAULE	34.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
052	HECAN ERICK MWANGOSI	33.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
053	BASIL AMOS MTWEVE	33.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
054	ANGELOUS OLGEM MGIMBA	32.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
055	BATHROMEO AMANDUS MS	31.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
056	GIDION EVODIUS KILUMILE	31.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
057	HEKIMA BETRAM CHAULA	31.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
058	STEVEN SHADRACK SANGA	31.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
059	RASHID ABUBAKAR MOHAM	30.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
060	YUSUPH YUSTON MAGOLO	30.00	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
061	CHESCO TUMAINI MTITU	29.50	4.0000	34	0	CIV - D, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
062	ABEDNEGO ALEX MTIMAVAI	29.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
063	EDSON ALBERT NYANG'ALI	29.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
064	OBAMA MAWAZO MBILO	28.50	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
065	MOSES LIKWENE MAJURA	28.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
066	ERICK MECK MWANDOLOM	26.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
067	PROTAS ABROS MWANYIKA	26.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
068	PRINCE ABEL MANGULA	24.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
069	HARUNI AMIDU NYENZA	23.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
070	EMMANUEL SAMWEL NGWA	22.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
071	ERNEST LUTENGANO MWAN	20.50	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
072	CHRISPIN CARLOS MFUMBIL	20.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
073	EMMANUEL GEORGE MSELE	20.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
074	ROMANUS ONESMO MGAYA	20.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
075	EVANCE WISTON MVALADZ	19.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
076	JOHNPAUL TIMOTH SANGA	19.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
077	RAFAEL DAVID NGULO	19.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,
078	THOMAS WILSON NYANGILI	19.00	5.0000	35	0	CIV - F, HIS - x, GEO - x, KIS - x, ENG - x, PHY - x, CHE - x, BIO - x, MAT - x,

